



| GIÁ BÁN         |            |
|-----------------|------------|
| ĐỒNG PHÁP       | NGOẠI QUỐC |
| Một năm 1.000   | 5.000      |
| Sáu tháng 2.000 | 2.500      |
| Ba tháng 1.000  | 1.250      |

Mua báo phải trả tiền trước.  
Thư và mandat gửi cho M. TRẦN  
BINH-PHIÊN. Ai đăng quảng cáo  
việc riêng xin thương nghị trước.

Chịu nhiệm vụ làm Chủ bút  
HUYỀN - THÚC - KHÁNG  
Quản lý  
TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

TIENG DAN

LA VOIX DU PEUPLE

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

TIENG DAN

QUẬN  
Hàng Bạc-Hà Nội  
Giấy phép số 52  
Giấy phép: TIENG-DAN-Hà  
Hộp thư số 31.

Cờ bạc là một thứ  
làm cho hư người,  
khôn cũng hóa ra  
dại, giàu cũng trở  
nên nghèo.

(Thi Tân)

## MỘT VẬT TA NÊN TÂY-CHAY

Bấy lâu nay, trên đàn ngôn luận, đã lắm kẻ nhà ngọc phun châu, làn-dương những sự nghiệp anh-hùng kim-cổ, cả vọng viễn cao xa, nào Anh-Mỹ chiến-tranh, nào nam-nữ bình quyền. Song xem lại cho gần, thì thấy: chỉ có một cái vật khôn-nghĩa kia, cho theo mãi với mình, cho hao tiền, tốn của, dơ dáy, đại hình, mà người mình chưa thấy ai can-dảm tự mình mà « tây-chay » đi được.

Ký-giả chưa nói với vật ấy là vật gì, bởi vì ký-giả nghĩ rằng: hễ đã nói đến nó, là phải « tây-chay » nháy mắt, không còn nói lời thời gì nữa. Vậy trước xin nhắc sơ qua cái do-lai « tây-chay » và công hiệu nó ra thế nào.

AI cũng còn nhớ rằng có một lần (Irlande) bên Anh, tên là Bối-cốt (Boycott) vì khắt-bạc với bọn nông phu, mà họ rừ nhau bỏ việc cả. Chỉ có một việc xử-lý với đồng-loại, mà đến ngày nay, và muốn đời về sau thiên-hạ cứ sách cái tên của lão trọc phú ấy ra, để làm dao-thọt. Hễ bất-bình nhau trên đường thương-nghiệp, thì đã ngầm-dọa « Bối-cốt-tê » nhau. Tiếng này, người Tàu dịch là « dễ-chế », rồi mình cũng theo dạng Tàu mà gọi là « tây-chay ». AI có ngờ đâu một chút việc còn-con xảy ra ở nơi khoảng-dã trong cái đảo đầu-hu kia, mà thành ra một cái lợi-khí tới ôn-hòa, tới công-nghiệp trong trường cạnh-tranh kinh-tế của thế-giới.

Thật thế, ai cũng phải nhận rằng: cái thời-dại từ trăm năm trở lại đây, là cái thời-dại kinh-tế cạnh-tranh. Tuy trong những việc quốc-tế của Liên-cương, cũng những sự mở-mang bờ-cõi, ngoài thì giả danh là « nhân-nghĩa », là « văn-minh », nhưng trong toàn thể là việc kinh-tế cả. Dẫn đến trận Âu-chiến bốn năm giới, nói xươg, sống máu, bên nào cũng xưng rằng mình tốt hơn, là vì « Công-ly », vì « Nhân-dạo » cả, nhưng kỳ-thật « làm cho khốc-bại, chẳng qua vì tiền ». Nước nào cũng muốn mở đất đai cho rộng, để sản-sé bớt dân, nước nào cũng muốn mở nơi tiên-thu hàng-hóa cho rõ lợi, chiếm chỗ sản-vật cho thật nhiều, ngổ-hàn nông, công, thương của mình được phát-dạt, bán-trưởng hơn người ta. Nông, công, thương bán-

trường phát đạt hơn người ta tức là giàu hơn, giàu hơn tức là mạnh hơn. Ở đời này cái bà quỵền đồng xu mà đã nắm vào

năng điều gì nữa. Ấy kia xem các nhà tân-văn Đức, họ nói rằng: « Chính là hàng-hóa của Đức phải chinh-phục châu Phi. Cứ mỗi một mảnh hàng thực-phẩm của Đức đem bán trên lục-địa Phi-châu, tức là một viên đá để xây cái lâu-dai cho sự nghiệp hùng-vĩ của nước nhà đó ». Câu nói « miếng-ăn » mà hàm được cái ý-nghĩa có thể lực vô hình. Ta nên thuộc lấy làm lòng.

Ấy một dân-tộc ngày nay mà sống được, ăn trên, ngồi trước được, không phải nhờ về « binh-lực hùng-cường », hay nhờ về « văn-chương mỹ-thuật », mà chính là nhờ vào « hàng-hóa » của họ. Cho nên mình mà mình lòng người ta trong trường cạnh-tranh kinh-tế, thì họ không cần dùng cái thủ-đoạn « đâm-dá » gì cả, họ chỉ điểm-nhiên vật chần chờ ngũ, mà « tây-chay » hàng hóa của mình, chắt thêm mua bán với mình, Thế là mình « thua cơ », phải « cầu hòa ».

Ta còn nhớ người Tàu tây-chay hàng Nhật ở Thượng-hải mấy năm trước kia, cũng san họ tây-chay hàng Anh ở Quảng-Đông, mấy năm sau đây, làm cho người Anh đã phải một độ lúng-túng.

Ta lại cũng nhớ phảng-phất năm nào đây, đồng-bào ta trong Nam, vì một việc bất-bình, cơn - cơn, mà rục - rịch « tây-chay » Hoa-kieu, làm cho họ hơi « đánh trống ngực » một ít. Nhưng vì người mình có tánh hòa vui mà không được bền, và lại ngoài xươg « tây-chay » mà trong không lo chấu-lương nội-hóa, cho nên không được mấy ngày sự buôn bán của Hoa-kieu lại nào nhiệt như nguyên.

Đừng nói chỉ mười năm về trước, dầu như ngày nay, người mình có « chơi khoằm » như thế, cũng chẳng ai « núng » chút nào, vì thời-gian thiên-diễn có khác xa, mà trình-độ kinh-tế gần-y như cũ. Nhân vì thấy kinh-tế nước nhà còn yếu-tri, mà những nhà hảo-gia, cụ-phu, sản-thế-lực, tài-đức, không chịu ra tay chăm-nom, săn-sóc cho, cứ miệt mài trong cuộc phong-lưu, phú-quí, nên ký-giả bất-giác thương-tâm, mà nói phơng thế thôi. Chứ vì dân ta có thể cạnh-tranh với thiên-hạ trong

trường thương-chiến, để duy-tri cái địa-vị hơn bốn nghìn năm dưới bóng Thái-dương, thì ta cứ đường-dương, hoàng-hoàng mà ta cạnh-tranh. Dầu có thành, là nhờ tài-đức, cùng nghị-lực của ta mà thành, dầu có bại, là vì thiếu tài-đức nghị-lực, cho nên bại, chứ có phải ai làm cho ta thành, hay bại được, cho nên ký-giả dám nói rằng: ta phải cạnh-tranh ngay

Song thế nào mặc dầu, nên ta quả-quyết mang sản-vật vào trường kinh-tế mà cạnh-tranh, thì trước hết ta phải đồng - thanh « tây-chay » cái vật sau này, chính là vật của ta chế tạo ra, mà ta phải « tây-chay » nó đi đã.

« Tây-chay » đây, đối với người đã không sinh ác cảm, mà mình lại được thêm nê, thêm vì mười phần: đối với thân, đã thêm danh-giá, đối với nhà, được thêm hạnh-phúc, đối với nước, giữ được thể-quốc dân. Lại con cháu mình soi theo gương đức - hạnh của mình, mà ngày sau thành người có tư cách, khỏi bị cái « tây-chay », « tây-chay », làm điếm nhục gia phong.

Cái « tây-chay » mà có được hoàn-toàn ích-lợi như thế, ai là người đã trót mang cái vật ấy vào mình, mà sản lòng quả quyết, thi-hành ngay từ lúc nghe đọc đến cái tên nó, thì ký-giả xin bài phục, vì người như thế là người còn có lương tâm nghĩ đến tương lai của cá nhân, của gia-đình, của xã-hội. Nếu ai còn da mang, đeo bông nó, không có can - đảm mà « tây-chay » đi hoặc là còn ngần-ngừ, thì ký-giả không cầu nguyện cho người ấy được, vì người đã như thế, càng sống lâu, càng đi hại đi xú cho con Rồng, cháu Tiên bấy giờ, và ngày sau.

Vậy ký-giả khúm-núm xin đồng-bào, ai còn tâm-hồn, thì cùng nhau thể trước Thần-lương-tâm rằng: Từ tháng ba năm Mậu-thìn này, Quốc-dân Việt - nam ta, nhất là « tây-chay » cơ-bạc, thì xã-hội cho là chết chưa chón, là quí trời đời, anh em phải tránh xa cho khỏi lụy.

T. CH.

### MANDATS CỦA AI??

#### Saigon Sông-Cầu

Bản báo nhận được mandat số 376238 ngày 13-11-27 & Saigon, 1550, và số 597085 ngày 16-3-28 là 3400 & Sông-Cầu đều không có tên, vậy phải của ngai nào xin cho bản quán biết để tiện việc sổ sách.

TIENG DAN

## VẬN-VĂN

### Ngũ dạ liên ngâm

Thôi đưa ngày tháng đến dần,  
Gió sương dất khách, nước non quê người.

Hoàng-hôn cảnh khêo về rồi,  
Ác phai bóng chơi; thổn người gương trong.

Vân-vơ dĩa chôn thư-phong,  
Nam-lâu nghe đã trống thùng một canh.

Trải xem lịch sử nước mình về xưa,  
Trai tuấn-kiết gái anh-thư.

Bình Nguyên độc-lập còn lưa tiếng đời.

Gặp cơn thời-thế đổi dời,  
Non - sông này có như người ấy không?

Trước sau sự tích chưa cùng,  
Nam-lâu nghe đã trống thùng hai canh.

Ngàn-ngang trăm mối bèn mình,  
Đố ai lấp bết bất bình cho lưng?

Nhơn tâm sản hẩm không chừng,  
Trong phường thế thái đã từng viên-lương.

Gầm ra lắm chuyện phi thường,  
Con đường nhân nghĩa ấy đường gai chông.

Nỗi niềm suy nghĩ chưa xong,  
Nam-lâu nghe đã trống thùng ba canh.

Suy cũng nghĩ cạn lo quanh,  
Lo duyên lo nợ lo mình lo ai...

Côi bỏ phận sự làm trai,  
Tang bồng một gánh hai vai nặng nề.

Làm sao cho vẹn đôi bờ,  
Nỗi nhà nổi nước như chia tức lòng.

Giọt sương lưng lẻo đối trong,  
Nam-lâu nghe đã trống thùng bốn canh.

Tiếng gà ca vịnh đêm thanh,  
Xót thân từ-thời chênh lênh quê hương.

Nước non cách mấy tình sương,  
Tắm riêng riêng luống dăm trường ngắn ngủi.

Đuần toan mượn bút để thơ,  
Lời thơ dẫu đã viết về trên không.

Tính mệnh chưa định giấc nồng,  
Nam-lâu nghe đã trống thùng năm canh.

Ve ngâm chìm thốt đầu cành,  
Trót đem thơ thức nghĩ mình chán bao.

Người Nam kẻ Bắc rón rạo,  
Hè Đông kia đã rụng màu xuân minh.

GIANG-HỮ-LỖ-SĨ

### LỜI BỐ CÁO CÙNG CÁC CÒ ĐỒNG CÒN THIẾU CÒ PHÂN

Chiếu theo quyết nghị thứ 4 của Đại-hội-dồng nhóm ngày 15 Avril 1928:

Về các cò-dồng đến ngày 15 Avril 1928 mà chưa góp đủ cò-phân thì san ngày Đại-hội-dồng. Quân-lý sẽ tuyên-bố trên tờ báo của Công-ty để đối, nếu quá hạn một tháng mà người nào không trả, thì sẽ đem như công-chứng tòa án bản lại, theo khoản luật chín trong điều-lệ.

Vậy xin bố cáo để các ngài rõ ràng mau mau góp học về cho.

HUYNH-THÚC-KHÁNG  
Công-ty

### CÙNG BẠN ĐỌC BÁO

Kỷ báo này vì phải dăng công việc Đại-hội-dồng của bản Công-ty Huỳnh-Thúc-Kháng nên những mục Hiến-pháp, tạp-loại, Tư-tướng-mới, Diên - đàn, Tiểu - thuyết sẽ dăng kỳ báo sau xin độc-giả biết cho.

T. D.

## VIỆC TRONG NƯỚC

### TRUNG-KỲ HUẾ

Về việc lập nhà thương ho-lao. Chiều hôm thứ bảy 7 Avril, hội Trung-kỳ ái-hữu có lễ-chức một bữa tiệc tại nhà Khách-sạn Morin mời các quan Tây-Nam đến dự tiệc để xin một món tiền giúp vào việc lập nhà thương ho-lao.

K. S.

### THỪA-THIỆN

#### Kẻ trộm đào mã

Gần đây có xảy ra nhiều đám kẻ trộm đào mã; vì bọn kỵ tín là những người quyền quí khi chết thường đưa vàng ngọc chôn theo, vậy nên dân ưa ăn trộm.

Hôm 25 tháng giêng ta, chính là hôm tại làng Thiệu-trị bị mất trộm, thì mộ của một người quan-phí (vợ vua) bị quật. Gần đây mộ ông Trần-tĩnh quân-công (người Loàng-phái) tại làng Dương-xuân hạ, cũng bị kẻ trộm đào; qua ngày mùng một tháng hai nhuận này, mộ một chi tiết dư (hầu vua) tại làng Nguyệt-biểu cũng bị quật nữa. Chẳng hay bọn trộm ấy có lấy được đồ gì quí chăng? Những nhà giàu sang lúc sống không biết dùng của, khi chết lại đem của chôn theo, chẳng những không ích gì mà lại làm mỗi cho bọn gian đạo. AI người sản của, nên trồng làm gương, mà những bọn gian ác lấy nghề đào mã làm sinh nhai, tướng nhà chánh-trị cũng cần phải trừng trị một cách nghiêm nhậ vậy.

B. T. K.

### THANH-HÓA

#### Thầy giáo không biết chữ

Trong tờ báo « Tiếng dân » số 66 ngày 31 Mars 1928, ông Nguyễn-phí-Anh có đăng bài « Thầy giáo không biết chữ ». Trong bài ấy nói không đúng với sự thực, vậy nhờ ngài dăng cho bài này, tôi rất lấy làm da ta.

Việc bỏ những thầy chữ hán các trường Âu-học trong tỉnh, là quyền quan Sở, mà do quan Đốc-hâm, chứ quyền dân tời như lời M. Ng-phí-Anh đã đại ra.

Những thầy xin ra giấy đó, người nào cũng có giấy của quan Phủ, huyện làm cho, hay của Lý-trưởng chứng thực rằng là người có chân Thi-sinh, chân như, nhĩ trưởng. Các thầy dạy các trường Âu-học, những trẻ học lớp tư, lớp năm, phần nhiều chưa biết chữ hán, chưa viết được chữ bản, thiết tưởng học lực như vậy cũng đủ dạy. Và chẳng tiền phụ cấp ít ỏi, một tháng có 3,000, nên thành thử những nhà Khoa mục giới dăng, có thể kiếm công việc to tát và lợi hơn, ít ai ham mê đến.

Sự thế là thế mà M. Ng. phí-Anh khéo thêm đặt nên lời, mong rằng

từ nay về sau ông thấy sự gì đích xác, ông có thể biện bạch những lẽ này nói, chứ đừng nói giống giải như vậy.

Phạm-văn-Hội

### NGHỆ-AN (VINH)

#### Không biết chữ ư?

Có một Viên bang là nhân ngày 16 tháng 2 Annam rú bà con đến nhà đánh bạc. Ông Cẩm và ông đội Annam đến bắt.

Lúc đến nơi thì những người đánh bạc chạy, còn quan ông túng thì phải chạy đi trốn, chỉ để quan bà đội hồi một hồi rồi về.

Cách mấy ngày sau quan cử việc rú người để làm kế sinh nhai, như trước, có làm mà không chừa, cũng có ngày...

### QUẢNG-BÌNH (ĐỒNG-HỚI)

Nay sắp đến vụ nghỉ hè, các thầy giáo cho đến học trò, ai nấy đều có chiếu hơn hữ. Riêng có phần các thầy giáo « tạm thời » thì rừ về buồn rầu, bầy gặp nhau là thì-thăm hỏi nhau không biết năm nay ai dạy lớp bổ-tập (cours de perfectionnement). Các thầy đều mong rằng được ông Đốc-trưởng tỉnh dạy, hoặc ủy-nhiệm cho một thầy giáo nào có lương-lâm và tư-cách, chứ để cho thầy Đốc-trưởng T. dạy như năm ngoái thì nhục lắm. Cái thân phân làm thầy giáo « tạm thời » đã nhiều Lẽ-ray dăng mà lại gặp phải người không biết chuyện đối đãi thì nỗi cực khổ xiết bao!

Thỉnh tại lai cáo

### BẮC-KỲ HANOI

#### Một đều đáng mừng cho nữ giới

Báo Thục-nghiệp mới dăng tin rằng tại Hà-thành mới có mấy cô nữ-học-sinh đã bắt đầu thực-hành bỏ trừ trang sức và đem chủ-nghĩa kỳ-truyền bá cho chị em. Tin ấy thực đáng mừng cho nữ-giới, nhất là lại phát khởi tại Hà-thành là nơi dó-bội, phiên-hoà xa-xỉ nhất trong nước thì lại càng đáng mừng thêm. Mong rằng chị em các nơi đều theo gương mấy chị em ở Hà-thành mà quyết chí thực-hành bỏ trừ trang-sức thì thực là một đều đáng hi-vọng cho tiến-độ nữ-giới ta vậy.

### NAM-KỲ SAIGON

#### Bệnh dịch tả

Hào Công-luân có dăng: lúc này ở các châu thành Saigon, Chợ-lớn và mấy nơi gần đây, bệnh dịch tả đã phát ra rất dữ dội, người ta chết rất nhiều. Nhà nước có bày ra một thứ thuốc chích để ngừa chứng bệnh ghê gớm ấy cho nhân dân trong mấy châu thành đó.

### LỜI CAO CÙNG BẠN GỢI BÀI

Quí ngài có lòng giúp bản-báo gợi bài lai cáo, hoặc về thời sự, hoặc về nghi-luận v. v. mà không dăng tên thật, chỉ dăng một vài hiệu riêng, bản-báo vẫn sẵn lòng thể theo ý các ngài, song đối với bản báo, xin các ngài phải viết riêng tên họ và chỗ ở cho rõ ràng, dăng có dấu gì cần phải bồi-lại cho đích xác. Vậy ngài nào gợi bài mà không có tên rõ thì bản báo không dăng và không thể trả cáo lại, xin các ngài lượng cho.

TIENG DAN



# HUYNH-THUC-KHANG CONG-TY

CHUYÊN-TRÁCH TẬP-CỔ CÔNG-TY. --- VỐN 30.800\$00

HỘI-SỞ TẠI HUẾ

Đại hội-dòng thường-niên lần thứ nhất, ngày 15 tháng April 1928.

## TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG KIỂM SÁT

Thưa các ngài,

Từ ngày công ty ta thành lập (10 April 1927) thì ông Quản-lý lo sắp đặt mọi việc, như là mua nhà đất, mua máy móc, tìm người giúp việc, thuê thợ thuyền, đến 10 April 1927 thì tờ báo ra đời, và công việc nhà in cũng bắt đầu từ đó mới khởi sự.

Tuy bước đầu bở ngỡ, công việc chưa quen, song Hội đồng cùng tôi - đã được các ngài ủy thác cho cái trách nhiệm - thiết hết lòng làm tròn phần, nào khám số sách, nào xét tiền bạc, mỗi kỳ nhóm đều có biên bản, xin các ngài xét lại.

Nay chúng tôi xin kể tóm tắt các khoản chi, thu để các ngài xem cho tiện, còn muốn rõ ràng hơn, thì xin xem tờ trình của ông Quản lý.

Vốn công ty là 30.800\$00, nhưng đến ngày 31 Decembre 1927, mới thu được 29.085\$00; số còn thiếu lại 1.715\$00, công ty cũng đã có lời nhờ đòi.

Mua máy móc, chuyên chở và các việc phụ tùng. . . . . 15.122\$44  
Mua nhà đất, và số bộ. . . 4.322\$75  
Mua sách vở, nhứt báo và tập chí. . . . . 170\$56  
Mua sắm đồ khi dụng. . . 960\$04  
Phi tổn chức công ty. . . 416\$00  
Tiền giấy mà (công chứng) ở tòa án. . . . . 736\$90  
Tiền in cổ phiếu và điều lệ. . 61\$00

Cộng là . . . . . 21.819\$69

Thiết của lại chỉ có . . . 7.265\$31  
Số bạc vốn thu còn lại đã vận dụng như là mua tài liệu, để in tờ báo và các công việc in khác, trả tiền lương và trả tiền công thợ vắn, thì chỉ có 7.265\$31. Các ngài thấy rõ thiệt là ít, nhưng từ ngày tờ báo ra đời, nhờ các độc giả trả trước được là . . . . . 8.552\$74  
Tiền đăng quảng cáo trả trước. . . . . 739\$06  
Tiền in đồ vật. . . . . 693\$67

Cộng là . . . . . 9.985\$47

Nhờ đó mà công việc công ty được tiếp tế.

Theo tờ trình của ông Quản lý ngày 8 Octobre và 8 Novembre 1927 nói sự nhà cửa chật hẹp, máy móc không chỗ để, thợ thuyền còn ít, thì công việc in không được phát đạt, nên ông Quản lý cùng chúng tôi đã từ chối làm thêm một cái nhà đúc ciment phòng hết 3.600\$00.

Kỳ hội đồng Kiểm-sát ngày 25 Mars 1928, chúng tôi xem xét số sách, tiền bạc và tài liệu, đầu đầy được phân minh.

Số tài sản của công ty hiện còn là . . . . . 37.308\$21

Số vốn và công nợ . . . 35.855\$20

Xem số tờ trình được . 1.453\$01

Chúng tôi lại xin kể rõ từng món lời ra như sau này:

Thay giá bạc (tiền tây lên xuống) lời được . . 89\$56

Thấu vật (như giấy mực người ta tặng). . . 362\$81

Bạc lời nhà Banque trả . 154\$33

Đồ in . . . . . 2.751\$56

Báo . . . . . 4.194\$59

Cộng là . . . . . 7.552\$85

Xin kể luôn số chi phí trong năm 1927:

Phi sáng lập trừ bớt một phần hai mươi. . . 62\$10

Tổng phí . . . . . 1.016\$87

Nhất báo và tập chí mua bị mất . . . . . 38\$27

Tu bổ . . . . . 76\$84

Tiền lương April đến Decembre 1927. . . . . 2.905\$22

Công thợ từ Juillet đến Decembre 1927. . . . . 2.000\$54

Cộng là . . . . . 6.099\$84

Số lời tại cơ là . . . . . 7.552\$85

Chi phí hết . . . . . 6.099\$84

Còn thiệt là . . . . . 1.453\$01

Ấy là từ tháng April đến tháng Decembre 1927.

Về khoản dự trữ năm 1928, ông Quản lý phòng hết 22.000\$00 mới đủ chi, nhưng hiện công ty còn được 15.300\$48, thế thì chỉ thiếu non bảy ngàn đồng, song đó là dự trữ theo cách làm chặt hẹp, như năm ngoài, nếu công ty muốn khách trương nhà in, để tờ báo được vững vàng, thì cần cần thiết là phải thêm vốn. Khoản tiền vốn có hai cách: một là kêu thêm cổ phần, hai là ủy toàn quyền cho Quản lý vay bạc, trong hai cách ấy, xin Đại-hội-dòng xét kỹ, lẽ nào tiện lợi, xin các ngài quyết nghị cho quản lý thi hành.

Hội trưởng ký tên

Các viên kiểm sát ký tên

TỜ TRÌNH CỦA QUẢN LÝ

Thưa các ngài,

Ngày hôm nay là ngày Đại-hội-dòng thường-niên lần thứ nhất Công ty Huỳnh-thúc-Khang ta, được các ngài chiếu cố đến dự hội đồng đủ, tôi rất lấy làm hạnh phúc.

Theo điều lệ Công ty, ngày Đại-hội-dòng thường năm vào khoảng tháng Février, nhưng năm nay vì nhà hội đương làm chưa xong, nên triển lại đến hôm nay, đã có bố cáo trên tờ báo và tuyên bố trong giấy mời, tưởng các ngài cũng đã biết cả.

Thưa các ngài,

Mục đích Công ty ta rất là hợp thời, mà cũng rất không hợp với hoàn cảnh. Muốn làm việc gì, lúc ban đầu cũng là khó, mà cái hoàn cảnh hiện thời của Công ty, đương lúc ban đầu lại càng nhiều nỗi khó hơn. Tuy vậy mặc dầu, tôi đã được dựa chắc nơi tâm lòng nhiệt thành và tin nhiệm của anh em cộng đồng, thì cũng hết sức lực cho kịp thời-cơ để mà đối phó. Hiện nay Công ty chưa được mười phần hoàn thiện, nhưng tôi xếp cũng đã tạm yên. Vậy tôi xin lược thuật tình hình kinh-nghiệp của Công ty trong mấy tháng đã qua, và tôi lấy một đôi ý kiến để Đại-hội xét.

1.) Vốn của Công ty là 30.800\$00, nhưng thấu mãi cho đến 31 Decembre 1927 được 29.085\$00 còn thiếu đến 1.715\$00 chưa góp đủ. Sự góp phần chậm trễ như thế, thật là có phương hại cho công việc kinh nghiệp của Công ty. Theo khoản thứ 9 điều lệ của Công ty, tôi đã có đăng trong tờ báo, và có thư nhắc riêng từng người, nhưng đến nay cũng còn có người thiếu.

2.) Hội sở Công ty đã quyết nghị dời ra Huế. Sau khi Đại-hội thành lập, tôi đã chọn thuê một số nhà lầu ở Đường Đông-ba, thuộc địa phận phường Đề-nhất châu thành Huế, nhưng muốn cơ sở Công ty được vững chắc, nên thuê được sáu tháng, thì mua đoạn toàn số nhà đất ấy, giá bạc là 4.050\$00, tiền Lý-trưởng chứng nhận 50\$00, số vẫn trả hết 22\$75, tổng cộng là 4.322\$75, lại trừ làm thêm một cái tường hồi nay xuống ấy đã làm xong. Về việc nhà cửa như vậy cũng tạm yên được.

3.) Mục đích Công ty ta là kinh lý một nhà in - để in tờ báo, thì máy in là vật cốt yếu, tôi đã ra tận Hanoi mua trọn các máy móc, khi cụ và đủ các thứ cần của nhà in Nghiêm-Hàm, lại mua luôn một bộ máy lớn của Thụy-nghệ mới gửi Tây lại. Thu xếp hai tháng trường, đầu tháng Juillet 1927 thì máy về đến Huế.

Bộ máy lớn Thụy-nghệ. . . 3.045\$47

Các máy Nghiêm-Hàm. . . 10.000\$00

Tài liệu và nhân công báo máy và đồng thông tại Hanoi. . . 363\$65

Chuyến chở Hanoi về Tourane và đến Huế. . . . . 956\$69

Công thợ lắp máy tại Huế. . . 134\$06

Sắm thêm các đồ phụ tùng và tu bổ tại Huế. . . . . 619\$57

Cộng là . . . . . 15.122\$41

Vậy tất cả các máy móc, chữ in và đồ phụ tùng là 15.122\$41.

Như thế cũng vừa sức in tờ báo cũng các thứ khác.

4.) Đồ khi dụng thì theo sự nhu yếu mà phải sắm, từ tủ bàn cho đến cái ghế con, cái dao nhỏ, cuối năm 1927 cộng số bạc là 960\$04.

Các khoản kể trên đây, theo lệ nhà buôn thì mỗi năm phải có giảm thanh, nghĩa là giảm bớt số vốn, nhưng năm rồi đây, từ từ năm đầu, mà cũng chưa được mấy tháng, nên chỉ số hiện tiền cuối năm 1927, chưa giảm thanh. Qua năm thứ hai trở về sau, sẽ theo sự hao mòn mỗi thứ mà lượng giảm bớt vốn.

5.) Kinh lý nhà in, thì những tài liệu như giấy mực vắn vắn, là món nguyên-liệu sinh lợi duy-nhiệt cho kinh nghiệp. Tài liệu có dồi dào, thì nghề in mới phát đạt được, trong khoảng hơn bốn tháng năm ngoài, việc in còn chú ý nơi tờ báo, chưa tài liệu dùng để in báo và in vật cũng đến 1.805\$89. Tôi đã dự bị các thứ giấy mực là 3.194\$21, thế mà còn thiếu nhiều, không đủ cung ứng cho khách nhu-dụng. Sau này việc in còn phải kế hoạch trường, thì tài liệu càng phải dự bị cho được sung túc.

Vả chẳng các món tài liệu có trực tiếp mua các hãng bên Tây, mỗi lần mua mỗi món có được số nhiều, thì giá mới được hạ. Ít nay vì số vốn lưu động còn chật hẹp, chỉ theo lúc, theo vật khăn dụng mà mua lại vật ở Hanoi, giá hàng không rẻ, lại thêm tiền cước phí, nên chi thành bản so với các chỗ, phải cao, mà việc in trong bốn tháng năm 1927, không được lời là mấy.

6.) Nghề làm báo là một nghề thường bị lỗ vốn. Tờ báo của Công ty tuy ra đời giữa cái hoàn cảnh khó khăn mà máy được anh em trong ba kỳ đối với Tiếng-dân không đến nỗi lãnh đạm. Từ khi ra đời đến cuối năm 1927, số người mua hạn năm, hoặc tháng, ngót 2800; 42 kỳ gọi ngót 103.097 tờ; gửi đi các đại lý, các tỉnh hạt, ngót 34.485 tờ; bán lẻ tại Huế ngót 11.930 tờ. Tổng cộng trong 42 kỳ đã tiêu lưu được 152.512 tờ báo, mà tiền mua báo từ ra một số ít người chưa gửi lại, còn đều đã lục tục gửi đến trả thanh. Vì thế mà báo in để gửi tặng, quảng cáo, ký án và bù số lỗ mất cho các bạn đọc báo, trong năm tháng, ngót 19 ngàn tờ mà cũng không đến nỗi dăm mất cơ hương vượng của tờ báo.

Vả lại bài vở toàn do ở tòa soạn, ngoài ra anh em có gửi bài lại, cũng đều vui lòng giúp ích, nhà báo chưa phải xuất tiền mua câu như các nhà báo khác.

Phóng-sự các nơi cũng chưa chọn đặt được mấy, số tiền nhứt bút các phóng-sự, có chi cũng chỉ số ít, chưa tốn là bao nhiêu.

Tờ báo kinh lý đã không đến nỗi ế, mà kinh phí tờ báo cũng không phải tốn nhiều, nên chỉ tờ báo không những không lỗ mà lại có lời chút đỉnh.

7.) Công việc Công ty phải có ba bộ phận: 1.) Bộ phận biên tập, chuyên lo tờ báo; 2.) Bộ phận ấn loát, chuyên lo việc in; 3.) Bộ phận kinh nghiệp, chuyên lo giao thiệp các việc thương mại. Người có chuyên trách, thì việc mới tinh tường, việc có tính

tường, thì kinh-nghiệp mới phát đạt, lẽ thường phải thế, nhưng đương lúc ban đầu, trăm điều còn phải tiết dụng, nên chỉ anh em giúp việc lâu nay, phần nhiều là người làm kiếm việc, chưa chia giới hạn bộ phận cho được rành, mà số nguyệt bổng cũng chỉ theo số làm thường, so với công giá các nhà kinh nghiệp hiện thời cũng chưa lấy chi làm hậu. Sau này công việc cần phải mở mang, thì số người giúp việc cũng số lao-kim cũng cần phải theo sự yếu nhu mà chi phối cho được đúng.

Số nguyệt bổng giúp việc, từ 10 April đến Decembre 1927

cộng là . . . . . 2.905\$22

số công thợ từ 1er Juillet đến 31 Decembre 1927. . . 2.000\$54

Về thợ thì nhà in còn phải cần thêm.

8.) Kinh phí trường nhà in

chưa giấy. . . . . 180\$00

Tiền đèn điện và nước máy. . . 63\$81

Tiền giấy thép và giấy thép

nồi . . . . . 55\$47

Tiền hợp thờ và tiền tem

thor . . . . . 101\$41

Tiền sổ sách và giấy mực. . . 129\$93

Tiền lo phí và xe cộ. . . . . 349\$11

Tiền vệ sanh và các phí vật. . . 135\$14

Tổng cộng là . . . . . 1.016\$87

9.) Tiền vốn không được dồi dào, thì công việc phải hạn chế, hạn chế công việc, tức ngăn dặt cái nguồn sinh lợi của mình, bởi vậy mà các nhà kinh-nghiệp đều phải chú ý đến số vốn lưu động.

Trong năm vừa rồi, số vốn Công ty hiện thu. . . . . 29.085\$00,

(vì số vốn còn thiếu 1.715\$00) mà đã chi hết 21.819\$69.

Tiền từ chức Công ty. . . . . 416\$00

Tiền giấy mực tòa

(công chứng). . . . . 736\$90

Tiền in cổ phiếu, điều lệ. . . 61\$00

Tiền mua nhà đất. . . . . 4.322\$75

Tiền mua máy in. . . . . 15.122\$41

Tiền sắm đồ dùng. . . . . 960\$04

Tiền mua sách vở, nhứt

báo và tập chí. . . . . 170\$56

Cộng tất là 21.819\$69

Còn số vốn lưu động trong mấy tháng, vừa kinh phí, vừa nhân công, vừa dự bị tài liệu, chỉ có 7.265\$31 mà thôi, như vậy thật là chật hẹp.

Nhưng nhờ có số tiền thu nhập từ khi tờ báo ra đời cho đến cuối tháng decembre 1927 cộng gần một vạn đồng.

Tiền mua báo trả trước. . . 8.552\$74

Tiền quảng cáo trả trước. . 739\$06

Tiền in đồ vật. . . . . 693\$67

Cộng tất là 9.985\$47

cho nên sự vận dụng trong mấy tháng năm 1927, mới được tiếp tế.

Cuối năm 1927 tuy rằng công ty còn thiếu các món nợ là 5.055\$20:

Người đọc báo trả trước. . 4.759\$40

Quảng cáo trả trước. . . 191\$56

Tiền hàng Lê-văn-Tân. . . 15\$74

Tiền thợ trừ sức. . . . . 88\$50

Cộng là . . . . . 5.055\$20

mà số bạc hiện cũng còn được 7.827\$43

Tại tủ . . . . . 1.519\$37

Tại Banque Indochine. . . 6.210\$06

Tại Banque Franco-chinoise. . 68\$00

Cộng tất là 7.827\$43

và đã dự chi về việc làm

xưởng. . . . . 1.499\$00

Số tài liệu còn tại xưởng. . 1.752\$44

Số tiền các chỗ còn thiếu. . 4.221\$61

Cộng tất là 7.473\$05

Số tiền các chỗ còn thiếu chia ra như sau này:

Mua báo chưa trả. . . . . 1.292\$94

Quảng cáo chưa trả. . . . . 180\$42

In đồ chưa trả. . . . . 278\$97

Đại lý chưa trả. . . . . 688\$28

Thợ mượn chưa trả. . . . . 60\$00

Cổ đông còn thiếu. . . . . 1.715\$00

Cộng tất là 4.221\$61

Tổng cộng số còn là . . . 15.300\$48

Nay dự trừ công việc về năm 1928, p ông hết 22.000\$00.

Trả hết các món nợ. . . . . 5.055\$20

Chỉ số làm xưởng. . . . . 2.200\$00

Mua thêm tài liệu. . . . . 3.500\$00

Sắm thêm đồ dùng. . . . . 600\$00

Kinh phí: như tiền điện,

tem, sổ sách. . 100x12=1.200\$00

Tiền lương 400x12= . . . 4.800\$00

Công thợ 370x12= . . . 4.440\$00

Tiền dự phòng. . . . . 200\$00

Tổng cộng 21.995\$20

Vậy là số hiện còn số về số dự trừ còn thiếu gần 7 ngàn bạc, nhưng đó là chỉ dự trừ theo công cuộc chật hẹp như mấy tháng rồi đây mà thôi. Vì mấy tháng năm vừa rồi nhà cửa chật hẹp, máy móc chưa dựng đủ, công việc còn phải hạn chế theo lối hẹp hòi. Nay xưởng máy đã làm xong, các máy phải dựng hết, cần phải mở mang công việc cho đúng sức, không những cần phải thêm thợ, thêm người giúp việc, thì kinh phí phải thêm, mà nhất là món tài liệu là vật cốt yếu của nghề in, càng phải dự bị cho sung túc mới được.

Nem vậy thì ngoài cái số thiếu 7 ngàn đồng, còn cần phải trừ thêm một món tiền khác lớn hơn nữa.

Trừ số tiền ấy, hiện có hai cách: Một là tăng vốn công ty. Theo khoản thứ sáu và khoản thứ bảy trong điều lệ, công ty có thể kêu thêm vốn. Tăng vốn là món tiền vững chắc của công ty, nhưng còn phải tốn thì giờ, mau lắm cũng một năm mới thu xong, xem như số có phần trừ bớt.

Hai là vay bạc. Vay bạc Banque để vận dụng những khi cần kíp, là việc thường có của các nhà kinh nghiệp phải làm. Nhưng chiếu theo khoản 13 điều lệ của công ty, thì Quản lý không đủ quyền hạn.

Chiếu theo khoản 33 trong điều lệ xin Đại hội đồng cho phép Quản lý được đủ quyền, để tiện việc kinh doanh, cho kinh nghiệp công ty được chóng phát đạt.

Ấy tình hình kinh nghiệp công ty đại để là thế.

Còn số sách năm thứ nhứt kết toán xong rồi, đã có trình Hội-dòng Kiểm-sát duyệt.

Số tài sản hiện còn là:

Nhà đất. . . . . 4.322\$75

Máy in. . . . . 15.122\$44

Đồ dùng. . . . . 960\$04

Bạc. . . . . 1.519\$37

Tài liệu. . . . . 1.752\$44

Đồ in. . . . . 61\$20

Sách vở. . . . . 120\$79

Sách vở Indochine. . . . 5.043\$53

Tiền tây. . . . . 1.196\$53

Banque Franco-chinoise. . 68\$00

Đại lý còn thiếu. . . . . 688\$28

Hàng đi. . . . . 278\$97

Quảng cáo. . . . . 186\$42

Dự chi. . . . . 1.623\$71

Mượn trước. . . . . 60\$00

Người đọc báo thiếu. . . 1.292\$94

P. Caps thiếu. . . . . 112\$00

Cổ đông còn thiếu. . . . 1.715\$00

Phi sáng lập chưa trừ. . . 1.181\$80

Tổng cộng 37.308\$21

Số công nợ hiện còn là:

Người đọc báo trả trước. . 4.759\$40

Tiền quảng cáo trả trước. . 191\$56

Lê-văn-Tân. . . . . 15\$74

Trừ sức. . . . . 88\$50

Nguyên số vốn của công ty 30.800\$00

Tổng cộng là 35.855\$20

Số tài sản còn lại là . . . 37.308\$21

Trừ số công nợ là . . . 35.855\$20

Còn dư được 1.453\$01

Ấy là tiền lời năm thứ nhứt.

Số lời các khoản trong năm (1927):

Thay giá bạc (vì tiền tây lên, xuống mà lời). . . 89\$56

T. An vật (mực, giấy Nghiêm-Hàm tăng). . . . . 362\$81

Bạc lời Banque trả (bạc gửi Banque có lời). . . . . 154\$33

Đồ in. . . . . 2.751\$56

Báo. . . . . 4.194\$59

Tổng cộng 7.552\$85

Số tiền phí trong năm 1927:

Phi sáng lập (trừ một phần trong 20 năm). . . . . 62\$10

Tổng phí. . . . . 1.016\$87

Sách vở (tháo và tập chí mua bị mất). . . . . 38\$27

Tu bổ (sửa sang vật). . . . 76\$84

Tiền lương (avril đến decembre 1927). . . . . 2.905\$22

Công thợ (luong thợ, juillet đến decembre 1927). . . . . 2.000\$54

Tổng cộng 6.099\$84

Số lời các khoản là. . . 7.552\$85

Trừ chi phí hết. . . . . 6.099\$84

Còn dư được 1.453\$01

Ấy là tiền lời năm 1927.

Số tài sản hiện còn trừ với số vốn và nợ, số lời các khoản trừ tiền chi phí, đều là dự được 1.453\$01. Vậy là lời trong năm 1927 đã được đóng xin Đại hội đồng duyệt sổ sách và phê chuẩn cho.

Về số tiền lời 1.453\$01, còn phải trừ thuế hoa lợi cho nhà nước, nhà nước đã thu trước thuế hoa lợi 86\$31. Nhưng còn là số phòng định nên chỉ trong số còn để về mục dự chi. Chờ khi Đại hội đồng phê chuẩn sổ sách, và tuyên bố số lời năm 1927 rồi, số vốn-tự mới chiếu luật đương thời mà tính lấy số đúng.

Vậy số tiền lời năm 1927, xin chờ khi số vốn-tự tính đúng số thuế hoa lợi, sẽ định việc chia.

Những ý kiến bày tỏ và thỉnh cầu trên đây, đều là bởi sự kinh nghiệm và đã suy xét kỹ càng, xin trình Đại hội xét.

Nay kính trình

Quản lý

HUYNH-THUC-KHANG công ty.

(Xem qua trang ba cột nhứt)



## MÁY NGHE HÁT VÔ TUYẾN ĐIỆN

Nếu các Ngai mua một cái máy V. T. Đ. (T. S. F.) của hiệu **RADIO-SINDEX**, thì các Ngai ở nhà cũng nghe được hát tây, hát ta, hát tàu và tin tức các nơi mỗi ngày ba lần.

Sáng 11 giờ 30  
Chiều 6 giờ 15  
Tối 8 giờ 45

Hiệu Radio-Sindex có bán đủ các kiểu máy V. T. Đ. (T. S. F.) ai ai cũng có thể mua được nhiều giá lắm, ít tiền nhiều tiền có cả. Ai mua máy thì Hiệu Sindex sẽ cho người đi đặt máy hầu tận nhà từ tề cho các Ngai.

Ai muốn cần dùng điều gì cứ viết thư hỏi muốn nghe thư cụ việc đến mà nghe tận hiệu Radio-Sindex không mất tiền.

Hỏi Catalogue T. D. mà xem

### RADIO-SINDEX

68 Boulevard Paul-Bert - HAIPHONG  
Telephone số 449

#### BẢNG HIỆN TỒN TÀI SẢN CUỐI NAM 1927

| Của                                   |            |
|---------------------------------------|------------|
| Nhà đất                               | 1.322.575  |
| Máy in                                | 15.122.44  |
| Khi dùng                              | 960.04     |
| Tà bạc                                | 1.519.37   |
| Tài liệu (vật liệu để in)             | 1.752.44   |
| Ấn vụ (đã in rồi)                     | 61.20      |
| Sách vở                               | 120.79     |
| Banque Indochine                      | 6.240.06   |
| Banque Franco-chinoise                | 68.00      |
| Đại lý (bán báo ở các nơi)            | 688.28     |
| Hàng đi (đồ in đã gửi đi)             | 278.97     |
| Quảng cáo (thứ của báo của th. đ. đ.) | 186.42     |
| Dự chi                                | 1.625.71   |
| Mượn trước (thứ mượn trước)           | 60.00      |
| Cổ đông                               | 1.715.00   |
| P. Caps (nguồn chuyên chở)            | 112.00     |
| Người đọc báo                         | 1.292.94   |
| Phí sáng lập                          | 1.181.80   |
| Cong                                  | 37.308.521 |

#### Nợ

|                                   |            |
|-----------------------------------|------------|
| Người đọc báo (thứ báo trả trước) | 1.705.30   |
| Quảng cáo (thứ Q. cáo trả tr. ov) | 191.36     |
| Le-van-Tân (tiền bán hàng)        | 15.74      |
| Trở sức (tiền thuê để lại)        | 88.50      |
| Vốn                               | 30.800.00  |
| Lợi ròng                          | 1.453.01   |
| Cong                              | 37.308.521 |

#### BẢN TỒN-ÍCH NAM 1927

| Ich                             |          |
|---------------------------------|----------|
| Thay giá bạc                    | 895.56   |
| Thay giá                        | 362.81   |
| Tiền lời kết Ngân hàng          | 154.33   |
| Ấn-vu                           | 1.751.56 |
| Báo                             | 1.194.59 |
| Cong                            | 7.552.85 |
| Tồn                             |          |
| Sáng lập phí                    | 6.251.0  |
| Tổng phí                        | 1.016.87 |
| Sách vở và tạp chí, báo chí mất | 38.27    |
| Tiền lương                      | 2.905.22 |
| Cong thơ                        | 2.000.54 |
| Lợi                             | 1.453.01 |
| Cong                            | 7.552.85 |

#### BIÊN BẢN

Năm một ngàn chín trăm hai mươi tám, ngày mười tám tháng tư, đúng tám giờ các cổ đông chuyên trách lập cổ Huynh-thúc - Kháng công-ty, đến họp Đại hội đồng thường niên tại nhà Cinema Tam-

máy khoan trong điều kiện như sau này:

1- Bộ chính khoản 13 thêm đoạn này: khi Công-ty có việc cần phải vay hoặc cầm tín, sản của Công-ty thì Quản-ly có quyền vay và cầm, song không được quá số một vạn đồng.

Đều ủy Đại hội đồng nghị rằng: sửa điều lệ thì bất tiện nên cho phép Quản-ly vay hoặc cầm trong hạn một năm, vậy đều ủy không phải bỏ chính.

2 Bộ chính khoản 12. Trong khoản ấy bỏ chính thêm một đoạn như sau này: những người được kế thừa phải có bằng chứng để làm tin với Công-ty bằng chứng có thể lấy theo hai cách: hoặc là có giấy lý-trưởng nhận thực, hoặc có hai người cổ đông làm chứng rằng người ấy là người kế thừa. Điều này được Đại hội đồng đồng thanh ưng chuẩn.

3 Bộ chính khoản 24 - khoản 24 sửa lại như sau này: Hội đồng kiểm sát, không kỳ phải họp khi nào, nhưng ít ra hai tháng phải họp một lần. Điều này được Đại hội đồng đồng thanh ưng chuẩn.

4 Bộ chính khoản 39 - Khoản 39 sửa lại như sau này: mỗi năm tính số trừ vốn và hết cả các tiền đồng dư của Công-ty, con dư được bao nhiêu thì trừ vào phần trăm để làm tiền công tích theo luật, trừ năm phần trăm để làm tiền phòng cấp, trừ mười phần trăm phần kiểm sát hội đồng, trừ mười phần trăm phần Quản-ly (trong số ấy Quản-ly phải chia năm phần trăm cho các viên giúp việc cho Công-ty) còn dư bao nhiêu là lợi thì chia cho các cổ đông. Mỗi năm chia tiền v. v. . .

Điều này được Đại hội đồng đồng thanh ưng chuẩn.

Vấn đề thứ ba: Đại hội đồng ủy quyền cho Quản-ly trong năm định nghiệp 1928 như: điện vay bạc tại ngân hàng nhiều như là 1 vạn đồng, như điện thì gọi thêm năm trăm cổ phần (10.000 đồng) Vấn đề này được Đại hội đồng đồng thanh ưng chuẩn.

Vấn đề thứ tư:

Về các cổ đông đến ngày 15 avr 1928 mà chưa góp đủ cổ phần thì sau ngày Đại hội đồng, Quản-ly sẽ tuyên bố trên tờ báo của Công-ty để đòi, nếu quá hạn một tháng mà người nào không trả thì sẽ đem nhờ công chứng tòa án bán đấu giá theo khoản thứ chín trong điều lệ. Vấn đề này được Đại hội đồng, đồng thanh ưng chuẩn.

Vấn đề thứ năm:

Đại hội đồng bằng lòng rằng: tiền lời năm 1927 hãy hoãn chia, để dành đó nhập vào lợi năm 1928 để chia một thể. Vấn đề này đã được Đại hội đồng đồng thanh ưng chuẩn.

Vấn đề thứ sáu:

Hội đồng kiểm sát rút thăm, ông Trần-kiểm-Trình và ông Tô-Hiến trúng thăm phải ra. Đại hội đồng bầu hai ông: ông Trần-kiểm-Trình (bầu lại) và ông Hoàng đức Trạch làm thay. Vậy hội đồng kiểm sát năm thứ hai gồm n' ông sau này:

- 1- Ông Nguyễn văn Tùng
- 2- Ông Hồ cầm Vinh
- 3- Ông Trần-kiểm-Trình
- 4- Ông Hoàng đức Trạch

## TRÍCH LỤC CÁC BÁO

### HỘI LIỆT- QUỐC ĐỐI VỚI DÂN THUỘC-ĐỊA

(Tiếp theo)

Ông Dandurand giải thích cái điều ông nhắc nói trên kia như thế này:

Ta không nên quên rằng: ngày nay cái dân-tộc chủ-nghĩa không phải chỉ là của riêng của Âu-Châu và Mỹ-châu nữa: nhưng dân-tộc Á-châu và Phi-châu đã hưởng-thu được bài học trước, và họ yêu cầu độc lập, yêu cầu sinh-hoạt tự-thân, không cho chịu một dân-tộc ngoại-xung-phạm đến bằng những chế độ thực dân, tư-ngoại - pháp - quyền hoặc các chế độ đặc - biệt khác. Song le những phương sách phiếu-vụ (chỉ thiên về một mặt một bên) không có thể ray mai mà thay đổi được những chế độ ấy đâu. Bởi thế nên nhất là ở Trung - hoa mọi sinh ra một cái tình-trạng rất căng lại bị nội loạn làm thêm rắc rối. Sự ấy là một vấn đề rất quan-trọng ở hiện thời. Lâu nay vấn đề ấy thiên-lực chỉ cho là một vấn đề riêng của Trung-hoa với các liệt-cư. Nhưng bây giờ sự biến - động chính lúc này phải làm cho vấn đề ấy, tuy chưa có thể là vấn đề thế giới, nhưng cũng hóa ra một vấn đề phổ-biến, hẳn rằng hội Liệt-quốc rồi cũng phải xét đến vấn đề ấy, chưa biết sẽ đặt ra hình-thức nào. Khi ấy chính là lúc thí nghiệm của sức mạnh hội Liệt-quốc và của tư-năng chính-trị các Liệt-cư. . .

Nhiều người cho rằng cái chế độ ủy-nhiệm (régime de mandat) là đã giải-quyết xong vấn đề thuộc-dịa được. Nhưng ta có thể hoài-nghĩ nhiều lắm. Vấn đề trên mặt tờ giấy thì chế độ ủy-nhiệm rất là hợp với nhân-đạo. Người kỹ giả về điều 22 bản Minh-ước hẳn đã có sự viết theo văn-pháp tổng-thống (y-sông, cái ăn cho-mập ấy đại khai như thế, nay: Chế độ ủy-nhiệm phải cho thực hành đối với các dân tộc chưa đủ tư cách tự lập tự trị ở trong cái tình trạng rất khó khăn của thế giới ngày nay. Mưu cái hạnh phúc và sự khai hóa các dân tộc ấy, đó là một cái thiện chức truyền bá văn minh rất tốn nghiêm v. v. . .

Nhưng thực ra thì chế độ ủy-nhiệm thường chỉ là cái màn để che đậy cái chính sách thực dân rất ích kỷ trá-thối.

Vấn đề này được Đại hội đồng đồng thanh ưng chuẩn.

Những ông Nguyễn văn Tùng, Hồ cầm Vinh, Trần-kiểm-Trình, Hoàng đức Trạch kể trên này bằng lòng nhận chức.

Đến 12 giờ không ai khởi nghị vấn đề gì nữa, ông chủ tọa tuyên bố bế mạc.

Tất cả những việc bàn định trên kia đã ghi vào biên bản này, có ban trị sự và kiểm sát hội đồng ký nhận.

Làm tại Huế ngày mười tám tháng tư lấy năm một ngàn chín trăm hai mươi tám.

Ban trị-sự Đại-hội-dồng ký tên.

Hội đồng kiểm-sát ký tên.

Trong một bài rất nên lưu ý đăng trên báo "La Paix par le droit" (Lấy pháp luật mưu hòa bình), bạn đồng sự chúng tôi là ông Prudhommeaux đã bày tỏ rằng nhiều sách Địa dư đồng đề dạy trẻ con Pháp không có phân biệt các xứ thuộc địa công các xứ ủy-nhiệm gì cả. Trong mấy bài đăng ở tạp chí này, bạn đồng sự chúng tôi là ông Desnard đã bày tỏ rằng các quan viên và-quản-linh của chúng ta đối đãi với nước Sy-ri là nước ủy-nhiệm mà không khác gì đối đãi với nước bị chinh phục.

Hội đồng ủy-nhiệm, đại biểu cho hội Liệt quốc, không có quyền phải ủy hội điều tra sang các xứ ủy-nhiệm. Hội đồng cũng không được trực tiếp thừa các điều kiện của dân bản xứ kiện nước được ủy-nhiệm. Hội đồng ủy-nhiệm không có quyền nghe người tố khiếu trần tình. Hội đồng chỉ bằng vào các báo cáo của các nước được ủy-nhiệm mà biết tình hình nước ủy-nhiệm thôi mà chính người đại biểu của nước được ủy-nhiệm, khi bàn xét về các báo cáo ấy, cũng thâm phân vừa làm bị cáo.

Đối với những nước mà cảnh ngộ không bức bách lắm thì chế độ ủy-nhiệm phải bỏ ngay đi; còn trong nước nào mà phải đủ lại thì phải thực hành theo ý-nghĩa của bản minh ước hội Liệt-quốc; chế độ ủy-nhiệm phải có cái tình-cách rõ ràng quốc-lẽ; nhất là phải cho quyền can-thiệp của dân bản - xứ được rất rộng rãi.

Hội lại phải đem chế độ thực dân chỉ nói những chủ mà cảnh ngộ bức bách phải duy-tri - cho thành như một chế độ quốc-lẽ tương-tự với chế độ ủy-nhiệm chân chính.

Song le, dù chế độ ủy-nhiệm có thi hành cho đúng với tinh thần minh ước, nhưng cũng chưa hợp

với những điều nguyên - ước của các dân tộc bị cai trị họ nhất thiết yêu cầu độc lập. Vấn đề ấy phải đặt cho rộng thêm ra. Vấn đề ấy phải đặt trước tất cả các Hội-viên hiệp-hội chúng ta chỉ thì cái tên hội thì chúng ta cũng phải làm sao công lý thắng trận trong các phương diện. Riêng tôi thì tôi mong rằng nhiều chỉ bởi chúng ta sẽ đem cái vấn đề thực dân rất quan trọng và cấp khấn vào với các vấn đề phải thảo luận trong các kỳ Toàn quốc hội nghị sắp tới, nếu được thảo luận ở kỳ Toàn quốc hội nghị sẽ tới đây thì càng hay lắm.

Tôi cũng không dấu rằng nếu chịu xét vấn đề thực dân một cách vô tư kỹ thì sẽ phải nghĩ đến cách giải quyết thế nào.

Khi nào tất cả các dân-tộc các chủng loại đều được độc lập như nhau, theo cái nguyên lý dân tộc tự quyết, thì hội Vạn-quốc mới là thực hiệu chân chính vậy.

NGUYỄN NHẬT DỊCH

(Nguyên pháp-văn của Felicien Challaye, trích trong tập-chí hội Nhân - quyền)

#### Bất tiện, lại lợi,

Đồng bào ở Trung kỳ ai cũng còn nhớ mấy năm về trước, ai có xe hơi đem đi bảo hiểm, thì phải chịu: giá cao, và gặp: nhiều điều bất tiện. Đến khi ông Phạm-Diệm mở hiệu Bảo-Hiểm ở Quinhon thấy ngay một sự tiếng lợi đáng kể. Trước phải trả 7500 hay là 8500 một người hành khách, thì từ đó về sau chỉ mất có 2500 hay là 1500 mà thôi.

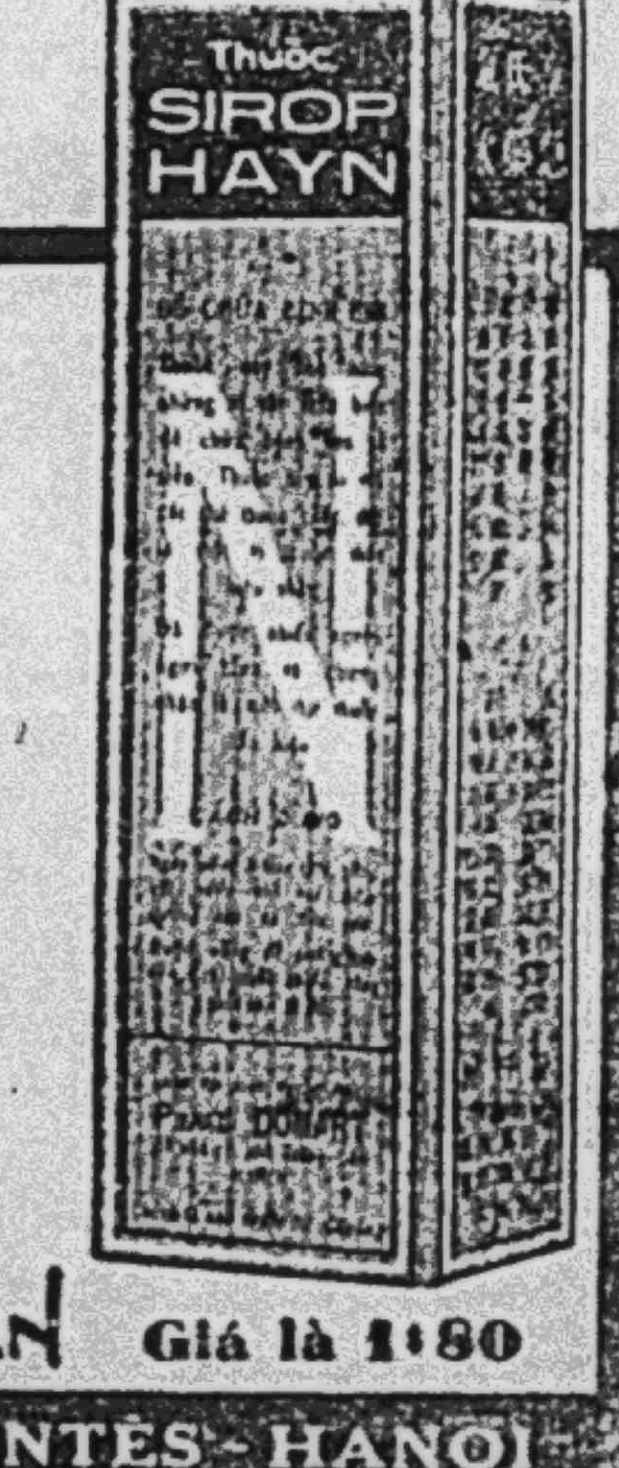
Hay thay! sự cạnh tranh trong thương cuộc, rất ích lợi cho thế gian ngày nay phong van những nhà Bảo-Hiểm khác, nó biết về sau gặp nạn tai rủi, thường bởi thế nào) cũng có đôi chỗ gần theo giá 2500 và 1500, thì lại nghe ông Phạm-Diệm sắp trừ xuống còn có đồng-một, đồng-hai (150, 150) một người hành-khách mà thôi!

Như vậy, chỉ có xe cần chi phải đi đâu, tìm ai cho làm lái, đến hàng ông Diệm, hiện tại giá rẻ, làm mau, điều lệ rõ ràng, dần dần minh bạch, trong giấy tờ có ông ta ký kết, lúc hiểm nguy có ông ta xét tra, có phải đã tiện lợi lại chắc chắn trăm bề không?

VƯƠNG-QUANG-NHƠN công-ty, Chu có xe kinh doanh



Ngực nặng  
Không thở được



Thuốc  
SIROP  
HAYN

PHARMACIE MONTÈS - HANOI  
NHÀ ĐỒNG HỒ BA CHUÔNG

## THUỐC GÌ TIÊU TRỪ ĐƯỢC BÁCH BỆNH ?

### THỨ ẤY LÀ DẦU-THƯƠ'NG-HẢI

Hiệu con BƯ'OM BƯ'OM

Cửa Hiệu thuốc ĐẠI-QUANG-DU'OC-PHONG 46 boulevard Tổng-Độc-Phương, CHOLON - Chi-Điêm 47 Phố hàng Đường, HANOI  
GIÁ MỖI VẺ 0\$ 25 (có phước sẽ được thưởng)

Đầu này chuyên trị: Cảm mạo, thương-phong, sổ mũi, rức đầu, nôn, mửa, đau bụng đầy hơi, say sóng, chóng mặt, thổ tả, các chứng vừa bới vừa uống khỏi ngay tức th  
Những nơi Đại-lý: ĐÔNG-AN, Nhựttrung TÂN-HUẾ-SANG, Phanrang ĐỨC-XƯƠNG-LONG, Dalat - TRUNG-HÓA-DU'ONG, Ninhhoa - VINH-THAI, Tuyhoa - CHÂN XƯƠNG-LỢI, Tamkỳ - ANH-LỢI, Fajfo - ĐÔNG-HIỆN, VẠN-ÍCH, Huế - QUẢNG-TU'ONG, Quảngtrị - THU'AN-LONG, Đồngkhá.





Imprimerie TUNG-DAM HUB